

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SL
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 143/2021/HS-ST

Ngày 15 - 9 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SL, TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lò Thị Mai Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hà Văn Tiêm

Ông Trần Quốc Bình

- Thư ký phiên tòa: Bà Cà Thị Giang – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố SL, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố SL tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Chung - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố SL, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 151/2021/TLST-HS ngày 20 tháng 8 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 151/2021/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Xuân C, sinh ngày: 23 tháng 9 năm 1988 tại huyện MC, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Tổ 1, phường CL, thành phố SL, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đoàn thể, đảng phái: Không; con ông Nguyễn Văn Q (đã chết) và con bà Chu Thị B (sinh năm 1965); có vợ là Tòng Thị S (sinh năm 1992) và 01 con (sinh năm 2014); tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 07/8/2009, bị Tòa án nhân dân thành phố SL, tỉnh Sơn La tuyên phạt 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại Điều 194 Bộ luật Hình sự 1999. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/6/2021 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 45 phút ngày 18/6/2021, tổ công tác Công an phường CL thành phố SL, tỉnh Sơn La làm nhiệm vụ tại khu vực tổ 02, phường CL, thành phố SL đã phát hiện bắt quả tang Nguyễn Xuân C có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 gói giấy màu trắng, bên trong chứa cục bột màu trắng, C khai là Heroine, cất giữ để sử dụng; 01 thẻ căn cước công dân số 014088000428 mang tên Nguyễn Xuân C.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố SL tiến hành bóc mở niêm phong, tách bì và cân tịnh xác định khối lượng vật chứng. Kết quả: Số ma túy thu giữ của Nguyễn Xuân C có khối lượng là 0,11 gam, lấy 0,05 gam làm mẫu giám định ký hiệu A, còn lại: 0,06 gam ký hiệu là B lưu kho vật chứng.

Tại Kết luận giám định số: 1176 ngày 23/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: “Mẫu gửi giám định ký hiệu A là ma túy, loại Heroine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,05 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,11 gam, loại Heroine, mẫu gửi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định”.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Xuân C khai nhận: Do nghiện ma túy nên khoảng 12 giờ 30 ngày 18/6/2021, Nguyễn Xuân C đi bộ từ nhà tại tổ 1, phường CL ra đến khu vực CT, thuộc tổ 4, phường QT, thành phố SL, tỉnh Sơn La để tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đến nơi, C gặp một người nam giới không quen biết và hỏi mua của người này được 01 gói giấy màu trắng bên trong chứa cục bột màu trắng với giá 200.000đ (*hai trăm ngàn đồng*), C cầm gói ma túy trong lòng bàn tay phải rồi đi bộ ra đường đón xe ôm đi về khu vực phường CL, thành phố SL, khi đang đi ở khu vực tổ 2, phường CL thì bị tổ công tác cơ quan công an phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Đối với nguồn gốc 0,11 gam Heroine: Bị cáo khai nhận mua của 01 người nam giới không quen biết tại vực tổ 04, phường QT, thành phố SL, tỉnh Sơn La. Ngoài lời khai của bị cáo không còn chứng cứ nào khác chứng minh, do đó, Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an thành phố SL không có căn cứ điều tra mở rộng vụ án.

Tại bản cáo trạng số: 545/CT-VKSTP ngày 20/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố SL, tỉnh Sơn La truy tố bị cáo Nguyễn Xuân C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố SL đã truy tố và thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là đúng người, đúng tội.

Tại phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố SL giữ quyền công tố, kiểm sát xét xử tại phiên tòa trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cũng như xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Xuân C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt Nguyễn Xuân C từ 13 (mười ba) tháng đến 15 (mười năm) tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu và tiêu hủy: 0,06 gam Heroine ký hiệu là B, 01 phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở và 01 mảnh giấy màu trắng; trả lại cho bị cáo 01 thẻ căn cước công dân số 014088000428 mang tên Nguyễn Xuân C.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến gì đối đáp với đại diện Viện kiểm sát và xin Hội đồng xét xử khoan hồng giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố SL, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố SL, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người khác không có ý kiến, khiếu nại, tố cáo về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo: Ngày 18/6/2021, Nguyễn Xuân C đã có hành vi cất giữ trái phép 0,11 gam Heroine, hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng:

- Lời khai nhận tội của bị cáo.
- Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 13 giờ 00 phút ngày 18/6/2021 tại tổ 2, phường CL, thành phố SL, tỉnh Sơn La đối với Nguyễn Xuân C cùng vật chứng thu giữ là 01 gói giấy màu trắng, bên trong chứa cục bột màu trắng, C khai là Heroine.
- Biên bản niêm phong vật chứng; Biên bản bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng lấy mẫu gửi giám định và niêm phong lại; Kết luận giám định số 1176 ngày 23/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La.
- Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của ông Lò Văn H, sinh năm 1957, trú tại tổ 2, phường CL, thành phố SL, tỉnh Sơn La, là người chứng kiến việc bắt người phạm tội quả tang.

Từ các căn cứ nêu trên, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Xuân C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 249 của Bộ luật Hình sự 2015.

[3] Về tính chất mức độ của hành vi: Bị cáo Nguyễn Xuân C phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy với tổng khối lượng là 0,11 gam, loại Heroine, đã vi phạm vào tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của

Bộ luật Hình sự, khung hình phạt có mức phạt tù từ 01 năm đến 05 năm và thuộc trường hợp nghiêm trọng.

Hành vi vi phạm của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự an ninh xã hội tại địa phương. Do đó, cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất mức độ hành vi và nhân thân của bị cáo, cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian nhằm đảm bảo biện pháp cải tạo giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi lượng hình cần cân nhắc về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân của bị cáo: Bị cáo có nhân thân xấu, có 01 tiền án đã được xóa án tích (Ngày 07/8/2009, bị Tòa án nhân dân thành phố SL, tỉnh Sơn La tuyên phạt 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy).

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, bản thân bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, không có tài sản riêng có giá trị, xét việc áp dụng hình phạt bổ sung không có khả năng thi hành nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về biện pháp ngăn chặn: Áp dụng Điều 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tiếp tục tạm giam bị cáo để bảo đảm việc thi hành án; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/6/2021 được xem xét khấu trừ vào thời gian chấp hành hình phạt tù.

[6] Về nguồn gốc số ma túy: Bị cáo khai mua ma túy của 01 người nam giới vào ngày 18/6/2021 tại khu vực tổ 4, phường QT, thành phố SL, tỉnh Sơn La. Ngoài lời khai của bị cáo, cơ quan chức năng đã tiến hành điều tra xác minh, nhưng không thu thập được tài liệu chứng cứ gì, do đó buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về toàn bộ số ma túy bị thu giữ.

[7] Vật chứng của vụ án: Đối với 0,06 gam Heroine ký hiệu B hiện đang lưu kho vật chứng, là vật cấm tàng trữ, lưu hành và 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở với 01 mảnh giấy màu trắng, là vật chứng không có giá trị sử dụng, cần tịch thu và tiêu hủy.

Đối với 01 thẻ căn cước công dân số 014088000428 mang tên Nguyễn Xuân C thu giữ khi bắt quả tang bị cáo, đây là tài sản cá nhân của bị cáo, không liên quan đến vụ án, áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, trả lại cho bị cáo.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Xuân C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Xuân C 17 (mười bảy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (18/6/2021).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự 2015; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015:

Tịch thu và tiêu hủy: 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở; 01 mảnh giấy màu trắng và 0,06 (Không phải không sáu) gam Heroine ký hiệu B (được niêm phong trong 01 phong bì công văn có dán giấy niêm phong số 039153 của Công an thành phố SL).

Trả lại cho bị cáo 01 thẻ căn cước công dân số 014088000428 mang tên Nguyễn Xuân C.

(Chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/9/2021 giữa Công an thành phố SL và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố SL, tỉnh Sơn La).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Xuân C phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (15/9/2021).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND thành phố SL;
- Công an thành phố SL;
- Chi cục THA dân sự thành phố SL;
- Bị cáo;
- THAHS;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lò Thị Mai Hương

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hà Văn Tiêm

Trần Quốc Bình

Lò Thị Mai Hương

